

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2020 /HNGĐ - ST
Ngày 06/ 8/2020
V/v “ Xin ly hôn, tranh chấp
quyền nuôi con chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giàng Thị Thu Trang.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Huân, ông Đỗ Trọng Bằng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 06/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:13/2020/TLST-HNGĐ ngày 30/3/2020 về việc “Xin ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/7/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐ ST – HNGĐ ngày 21/7/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Chảo Lở M; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Suối Thầu, xã Bản Khoang, huyện SP, tỉnh LC (nay là: Thôn ST, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC). Vắng mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Anh Chảo Đào V; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Suối Thầu, xã Bản Khoang, huyện SP, tỉnh LC (nay là: Thôn ST, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC). Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/3/2020, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Chảo Lở M trình bày:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Chảo Lở M và Anh Chảo Đào V sau thời gian tìm hiểu, yêu thương và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2009, đến năm 2012, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Bản Khoang, huyện SP, tỉnh LC.

Sau khi chung sống và kết hôn Chị Chảo Lở M và Anh Chảo Đào V chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn của vợ chồng chị M đã kéo dài, không hàn gắn được. Năm 2018, chị M đã làm đơn đề nghị giải quyết ly hôn với anh V, Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã Sa Pa) đã thụ lý giải quyết, sau đó do gia đình động viên, hòa giải, chị M đã xin rút đơn về để cùng anh V chung sống, cùng nhau nuôi dạy con cái và xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên giữa chị M với anh V không có hạnh phúc, anh V đã chung sống với người phụ nữ khác, hai vợ chồng chị không còn liên quan gì đến nhau cả tình cảm và kinh tế. Đến nay chị M nhận thấy giữa vợ chồng chị không còn yêu thương và không còn tình cảm với nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, chị M và anh V đã sống ly thân từ nhiều năm. Vì vậy chị M đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa giải quyết cho chị được ly hôn Anh Chảo Đào V.

- **Về con chung:** Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị có 02 con chung:
- Cháu Chảo Tả M; Sinh ngày 26/12/2010;
- Cháu Chảo Kiềm V; Sinh ngày 26/6/2012; Hiện nay các cháu đang sống cùng chị M tại thôn ST, xã NCS, thị xã SP.

Khi ly hôn, chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi, cả hai con chung của vợ chồng, chị không yêu cầu anh V phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung và công nợ chung:** Chị và Anh Chảo Đào V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Anh Chảo Đào V, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập anh V đến Tòa án làm bản tự khai nhưng anh V không đến. Tòa án đã tiến hành niêm yết các thông báo tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh V không đến Tòa án để tham gia tố tụng nên không có lời khai của Anh Chảo Đào V.

Tại biên bản xác minh ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa tại gia đình Chị Chảo Lở M và tại nhà của trưởng thôn Suối Thầu, xã Ngũ Chỉ Sơn thì được cung cấp thông tin:

Anh Chảo Đào V; Năm sinh 1989, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Suối Thầu, xã Bản Khoang, huyện Sa Pa (nay là thôn ST, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC). Về quan hệ hôn nhân: Anh Chảo Đào V và Chị Chảo Lở M chung sống với nhau từ năm 2009, anh V về nhà bố mẹ đẻ chị M tại thôn Suối Thầu để ở rể, đến năm 2012 thì chị M với anh V đi làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bản Khoang (nay là xã Ngũ Chỉ Sơn), hai vợ chồng chị M, anh V phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017, 2018, mâu thuẫn của vợ chồng chị M và anh V đã được thôn hòa giải một lần vào năm 2019 nhưng hai vợ chồng vẫn không thể hòa thuận với nhau.

Khi Tòa án gửi giấy triệu tập cho anh V, trưởng thôn đã mang giấy triệu tập của Tòa án để giao cho anh V nhưng anh V từ chối nhận giấy triệu tập của Tòa án.

Hiện nay Anh V không thường xuyên sống ở nhà mà thường xuyên sống ở lán làm nương và đi làm thuê, thì thoả anh V mới về nhà.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị M, anh V có 02 con chung: Cháu Chảo Tả M; Sinh ngày 26/12/2010, Cháu Chảo Kiềm V; Sinh ngày 26/6/2012; Hiện nay các cháu đang sống cùng chị M tại thôn ST, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC.

Về tài sản chung: Anh V và chị M không có tài sản chung gì, anh V về ở rể tại nhà bố mẹ chị M, hai vợ chồng cùng bố mẹ làm nương rẫy, đi làm thuê lấy công nên không có tài sản gì.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã có bản tự khai và tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tại phiên tòa nguyên đơn Chị Chảo Lở M vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa phát biểu quan điểm về việc tuân theo Pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của Pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định của Pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội giải quyết theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Chị Chảo Lở M được ly hôn Anh Chảo Đào V;

- Về con chung: Giao Cháu Chảo Tả M; Sinh ngày 26/12/2010 và cháu Cháu Chảo Kiềm V; Sinh ngày 26/6/2012 cho Chị Chảo Lở M tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi Cháu Chảo Tả M và Cháu Chảo Kiềm V đủ 18 tuổi. Anh Chảo Đào V không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở trình bày của đương sự, ý kiến của kiểm sát viên, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 18/3/2020 Chị Chảo Lở M có đơn khởi kiện về việc “ Xin ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn” đối với Anh

Chảo Đào V tại Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Đây là quan hệ tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn Chị Chảo Lở M và bị đơn Anh Chảo Đào V đều cư trú tại: Thôn Suối Thầu, xã Bản Khoang, huyện SP, tỉnh LCi (nay là thôn ST, xã NCS, thị xã SP, tỉnh LC) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đã tổng đạt, niêm yết các thông báo, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật cho các bên đương sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 21/7/2020 Anh Chảo Đào V là bị đơn đã được Tòa án niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định nhưng anh V vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa lần thứ hai ngày 06/8/2020. Tòa án cũng đã niêm yết quyết định hoãn phiên tòa theo quy định nhưng Anh Chảo Đào V vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do, nguyên đơn Chị Chảo Lở M có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn Chị Chảo Lở M và bị đơn Anh Chảo Đào V theo quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Lở M và Anh Chảo Đào V chung sống với nhau từ năm 2009, đến năm 2012, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Bản Khoang, huyện SP, tỉnh LCi. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của chị M anh V là hợp pháp.

Tình trạng hôn nhân: Vợ chồng chị M, anh V chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng chị bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn của vợ chồng chị M đã kéo dài, không hàn gắn được. Năm 2018, chị M đã làm đơn đề nghị giải quyết ly hôn với anh V, Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã Sa Pa) đã thụ lý giải quyết, sau đó do gia đình động viên, hòa giải, chị M đã xin rút đơn về để cùng anh V chung sống, cùng nhau nuôi dạy con cái và xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên giữa chị M với anh V không có hạnh phúc, anh V đã chung sống với người phụ nữ khác, hai vợ chồng chị không liên quan gì đến nhau về tình cảm và kinh tế. Chị M nhận thấy giữa hai vợ chồng chị không còn yêu thương nhau nữa, không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân từ nhiều năm. Trong quá trình giải quyết vụ án Anh Chảo Đào V không nhận giấy triệu tập và các thông báo, quyết định của Tòa án, không đến tham gia phiên tòa, trên cơ sở các biên bản xác minh tại chính quyền địa phương cũng như tại gia đình xác định giữa vợ chồng chị M, anh V không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân nhiều năm, hiện tại anh cũng không sống tại gia đình chị M nữa mà thi thoảng mới đi lại, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần áp dụng Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014 xử cho Chị Chảo Lở M được ly hôn Anh Chảo Đào V là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung: Cháu Chảo Tả M; Sinh ngày

26/12/2010; Cháu Chảo Kiềm V; Sinh ngày 26/6/2012; Hiện nay các cháu đang sống cùng chị M tại thôn ST, xã NCS, thị xã SP.

Xét nguyện vọng nuôi Cháu Chảo Tả M và Cháu Chảo Kiềm V của chị Bùi Chảo Lở Mây là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của các cháu nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao Cháu Chảo Tả M; Sinh ngày 26/12/2010 và cháu Chảo Chảo Kiềm V; Sinh ngày 26/6/2012 cho Chị Chảo Lở M tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi Cháu Chảo Tả M và Cháu Chảo Kiềm V đủ 18 tuổi. Anh Chảo Đào V không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Chảo Lở M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn đều có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; Khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1,3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Chị Chảo Lở M. Xử cho Chị Chảo Lở M được ly hôn với Anh Chảo Đào V.

2. Về con chung: Giao Cháu Chảo Tả M; Sinh ngày 26/12/2010 và cháu Chảo Chảo Kiềm V; Sinh ngày 26/6/2012 cho Chị Chảo Lở M tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi Cháu Chảo Tả M và Cháu Chảo Kiềm V đủ 18 tuổi. Anh Chảo Đào V không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

3. Về án phí: Chị Chảo Lở M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí Chị Chảo Lở M đã nộp tại biên lai số AC/2012/0000827 ngày 24/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Chảo Lở M, Anh Chảo Đào V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa;
- Chi cục THADS thị xã Sa Pa;
- UBND xã Ngũ Chỉ Sơn;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng Thị Thu Trang